

Bản án số 34/2022/HS-ST
Ngày 05.5.2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hồng Quang

Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Chu Thị Phương Thủy - Cán bộ
Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng
tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hoài Bảo - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 16/2022/HSST ngày 11 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Huỳnh Thanh H - Sinh ngày 17 tháng 01 năm 1971 tại Đà Nẵng; nơi ĐKNKTT: Tổ 67, phường H, quận L, TP. Đà Nẵng; nơi cư trú: 05 B, phường H, quận L, TP. Đà Nẵng; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh C (*Sinh năm 1949, đã chết*) và bà Võ Thị T (*Sinh năm 1953*); có vợ là Lê Thị Hồng H (*Sinh năm 1974, đã ly hôn*) và 02 con (*Sinh năm 1991 và 2000*); tiền án, tiền sự: Chưa; bị bắt quả tang ngày 05 tháng 12 năm 2021, tạm giữ ngày 05 tháng 12 năm 2021, tạm giam ngày 14 tháng 12 năm 2021, (*Có mặt*).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Trần Văn S - Sinh năm 1985, nơi cư trú: Tổ 19, phường H, quận L, TP. Đà Nẵng, (*Vắng mặt, không có lý do*);

2. Chị Trần Thị L - Sinh năm 1975, nơi cư trú: Tổ 19, phường H, quận L, TP. Đà Nẵng, (*Vắng mặt, không có lý do*).

- *Người chứng kiến*: Anh Lê Anh Đ - sinh năm 1979, nơi cư trú: Tổ 28 phường H, quận L, TP. Đà Nẵng, (*Vắng mặt, không có lý do*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy nên Huỳnh Thanh H đã dùng điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh, gắn thẻ sim số 0905018374 liên lạc cho đối tượng tên Hoàng (*Không rõ nhân thân, lai lịch*) thông qua số điện thoại 0766.567.199 để hỏi mua 01 (*Một*) gói ma túy loại Heroine. Hoàng đồng ý bán với giá 500.000 đồng (*Năm trăm ngàn đồng*) và hẹn giao dịch tại kiệt đường T, quận L, TP. Đà Nẵng. Đến khoảng 12 giờ 00 phút ngày 05 tháng 12 năm 2021, H điều khiển xe mô tô hiệu Honda Airblade, màu đen, biển kiểm soát 43F1-529.56 đến địa điểm như đã hẹn để gặp Hoàng mua ma túy. Giao dịch xong, H cất gói ma túy trên vào túi áo khoác ngoài bên trái rồi điều khiển xe chạy về nhà. Khi đến đoạn đường T, phường H, quận L thì bị lực lượng phòng chống ma túy và tội phạm Đồn Biên phòng Hải Vân - Bộ đội Biên phòng TP. Đà Nẵng tiến hành kiểm tra hành chính, bắt quả tang H đang tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng. Ngoài ra, trước đó H đã nhiều lần mua ma túy của Hoàng về sử dụng.

Tang vật, tài sản thu giữ:

- 01 (*Một*) gói giấy màu trắng, kích thước (01x 02)cm, bên trong có chất bột màu trắng, được niêm phong ký hiệu G2;

- 01 (*Một*) điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh, gắn thẻ sim số 0905018374, số IMEIL1: 354896081459755;

- 01 (*Một*) xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, màu đen, biển kiểm sát 43F1-529.56, số máy: JF94E-0278340, số khung: RLHJG334MZG34229.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Liên Chiểu đã trả lại xe cho chủ sở hữu - anh Trần Văn S, theo Quyết định xử lý vật chứng số 14/CSĐT ngày 28 tháng 01 năm 2022,

Tại Bản kết luận giám định số 283/GĐ-MT ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an TP. Đà Nẵng kết luận: Chất bột màu trắng trong gói giấy màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu G2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng là: 0,195 gam và hoàn lại 01 (*Một*) bì niêm phong đựng mẫu hoàn trả.

Tại Cáo trạng số 20/CT-VKS-LC ngày 10 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố bị cáo Huỳnh Thanh H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Huỳnh Thanh H từ 15 đến 18 tháng tù về

tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy ma túy còn lại sau giám định; tịch thu sung ngân sách nhà nước điện thoại di động hiệu NoKia, màu xanh, gắn thẻ sim số 0905018374, số IMEIL1: 354896081459755.

Bị cáo H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đã ăn năn, biết hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Thanh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 05 tháng 12 năm 2021, tại khu vực đường T, phường H, quận L, TP. Đà Nẵng, lực lượng phòng chống ma túy và tội phạm Đồn Biên phòng Hải Vân - Bộ đội Biên phòng TP. Đà Nẵng kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Huỳnh Thanh H có hành vi tàng trữ 0,195 gam ma túy loại Heroine nhằm mục đích để sử dụng.

[3] Hành vi của bị cáo Huỳnh Thanh H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức rõ ma túy gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và sự phát triển nòi giống của dân tộc, ma túy là tệ nạn xã hội và là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, nhưng bị cáo vẫn bất chấp các quy định của pháp luật, vẫn cố ý mua về để sử dụng nên đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm, mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Quá trình tố tụng, bị cáo đã ăn năn hối cải nên thành khẩn khai báo, ân hận với lỗi lầm, hứa không tiếp tục vi phạm pháp luật. Hội đồng xét xử căn cứ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

[6] Xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đề nghị là phù hợp với nhân thân, tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì số 283/GĐ-MT ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an TP. Đà Nẵng là vật cấm lưu hành, tàng trữ nên tuyên tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh, gắn thẻ sim số 0905018374, số IMEIL1: 354896081459755 thuộc sở hữu của bị cáo H, được sử dụng để liên lạc mua và tàng trữ ma túy nên tuyên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước;

- Đối với xe mô tô hiệu Honda AirBlade, màu đen, biển kiểm soát 43F1-529.56, thuộc sở hữu là anh Trần Văn S: Sáng 05 tháng 12 năm 2021, anh S cho chị gái là Trần Thị L mượn để đi chợ. Đến trưa cùng ngày, Huỳnh Thanh H mượn lại xe từ chị L để đi lại. Anh S, chị L không biết việc bị cáo H mượn xe mô tô nêu trên để thực hiện hành vi phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Liên Chiểu trả lại xe mô tô cho anh Trần Văn S là có căn cứ.

[8] Khi bị bắt quả tang, bị cáo H có kết quả xét nghiệm dương tính với ma túy Heroin, Đoàn Biên phòng Hải Vân đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 16/QĐ-XPHC-ĐBP ngày 06 tháng 12 năm 2021, là có căn cứ.

Đối với đối tượng tên Hoàng là người đã bán ma túy cho H, do không rõ nhân thân lai lịch cụ thể, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Liên Chiểu tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh H 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05 tháng 12 năm 2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên:

- Tịch thu tiêu huỷ ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì số 283/GĐ-MT ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an TP. Đà Nẵng;

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh, gắn thẻ sim số 0905018374, số IMEIL1: 354896081459755.

(Các vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17 tháng 3 năm 2022)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Đà Nẵng;
- VKSND. quận Liên Chiểu;
- Công an quận Liên Chiểu;
- Chi cục THA. quận Liên Chiểu;
- Trại giam Công an TP.Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Thủy